

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2024/HS-ST
Ngày 20-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Hải

Ông Nguyễn Thế Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024; Thông báo mở lại phiên tòa số 66/TB-TA, ngày 14 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng H (tên gọi khác: H1), sinh năm 2000 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Tổ I, ấp B T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị Y; tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt ngày 09/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã P (có mặt tại phiên tòa)

- Người chứng kiến: Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1959

Địa chỉ: Khu phố M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng H là người nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng trưa ngày 09/4/2024, H gọi điện thoại cho một người đàn ông tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua của T1 300.000 đồng tiền ma túy đá thì T1 đồng ý và hẹn H đến khu vực Đ thuộc tổ A, khu phố B, phường M, thị xã P để mua bán ma túy. Sau đó, H đi đến địa điểm đã hẹn và đưa cho T1 300.000 đồng rồi nhận của T1 01 tép ma túy đá được gói trong một tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, khi H đang cầm ma túy trong lòng bàn tay phải và đứng chơi tại khu vực bên hông Đình Thần thì bị Công an thị xã P bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt được gói trong 01 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng cuộn tròn và 01 điện thoại di động có dòng chữ NOKIA, màu xanh.

** Tại Kết luận giám định số 237/KL, ngày 16/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh B xác định:*

“01 đoạn ống nhựa hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt thu giữ của Nguyễn Hồng H, được niêm phong trong một phong bì màu trắng hình chữ nhật dán kín gửi giám định có khối lượng 0,2239 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”

** Bản Cáo trạng số 116/CT-VKS-PM ngày 15/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố Nguyễn Hồng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.*

** Luận tội của Kiểm sát viên*

Giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị:

Về mức hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vụ số 237 ngày 17/4/2024 (bên trong không có mẫu vật); tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia màu xanh và số tiền 1.000 đồng.

** Lời khai của bị cáo tại phiên tòa:* Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và không có ý kiến bào chữa. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng

Qua tranh tụng tại phiên tòa, đã xác định được: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 09/4/2024, tại tổ A, khu phố B, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bị cáo H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2239 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Từ hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ham muốn của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do đó đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vụ số 237 (bên trong không còn mẫu vật). Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia màu xanh và số tiền 1.000 đồng vì liên quan đến tội phạm.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

[8] Đối với người đàn ông tên T1, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đang tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Hồng H (H2) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Hồng H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/4/2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vụ số 237 ngày 17/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh B niêm phong và đóng dấu.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia, mode: TA-1174 màu xanh đã cũ, số Imel: 357723105121301 và số tiền 1.000 đồng (một nghìn đồng)

Toàn bộ vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 120 ngày 19/7/2024 và Biên lai thu tiền số 0002644 ngày 19/7/2024.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Nguyễn Hồng H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Minh Nghĩa